TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN B** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Quận B, ngày 02 tháng 7 năm 2019*

Số: **222**/2019/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số **313**/2019/TLST-HNGĐ ngày 24/6/2019,về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

–Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

+ Chị Nguyễn Thùy L, sinh năm 1992.

+ Anh Nguyễn Xuân H, sinh năm 1992.

Cùng địa chỉ: TDP 2, phường T, quận B, TP. Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về tình cảm:* Chị Nguyễn Thùy L và anh Nguyễn Xuân H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 30/11/2016 tại UBND phường T, quận B, TP. Hà Nội. Anh chị chung sống hạnh phúc được khoảng 03 năm thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn kéo dài cho tới nay. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng thường xuyên bất đồng quan điểm sống, có nhiều mâu thuẫn trong suy nghĩ dẫn đến thường xuyên cãi vã, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc. Mâu thuẫn vợ chồng đã được hai bên gia đình khuyên giải nhưng không khắc phục được. Bản thân hai vợ chồng cũng không tìm được tiếng nói chung trong việc hòa giải đoàn tụ. Nay hai bên xác định tình cảm vợ chồng không còn, cùng thuận tình ly hôn. Xét việc thuận tình ly hôn của chị L và anh H là tự nguyện, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy cần được ghi nhận.

[2] *Về con chung*: Chị Nguyễn Thùy L và anh Nguyễn Xuân H có 01 con chung là Nguyễn An N, sinh ngày 09/11/2017. Ly hôn, anh chị thống nhất thỏa thuận để chị L trực tiếp nuôi con, anh H tự nguyện cấp dưỡng nuôi con là

2.000.000đ/tháng (Hai triệu đồng/tháng). Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 7/2019. Xét việc thỏa thuận của hai bên là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với các quy định của pháp luật, vì vậy cần được chấp nhận.

[3] *Về tài sản chung, nhà ở chung:* Anh chị tự giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] *Về nợ chung:* Không có, nên không xét.

[5] *Về lệ phí dân sự sơ thẩm:* Anh Nguyễn Xuân H tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí công nhận thuận tình ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 24/6/2019, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thùy L và anh Nguyễn Xuân H.

- Về con chung: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của hai bên, giao cháu Nguyễn An N, sinh ngày 09/11/2017 cho chị Nguyễn Thùy L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; Anh Nguyễn Xuân H có trách nhiệm cấp dưỡng 2.000.000đ (Hai triệuđồng)/tháng nuôi con. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 7/2019 cho đến khi cháu N đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Anh H có quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản.

- Về tài sản, nhà – đất chung: Anh chị tự giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

- Về nợ chung: Không có nên Tòa án không xét.

2/ Về lệ phí: Anh Nguyễn Xuân H tự nguyện chịu 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí công nhận thuận tình ly hôn sơ thẩm, được đối trừ với số tiền tạm ứng lệ phí anh đã nộp theo biên lai số AB/2015/0002897ngày 24/6/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B, Thành phố Hà Nội.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Vũ Quang Hậu

***Nơi nhận*:**
- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND quận B;
- Chi cục THADS quận B;
- Các đương sự;
- UBND xã (phường) nơi đương sự đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ.